

Số: 1814 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 23 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ
thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ về việc Ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành
chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 – 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 2632/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh;*

*Căn cứ Quyết định 1242/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của Ủy ban nhân dân
tỉnh về việc công bố bổ sung thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh;*

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh như sau:

Tổng số thủ tục hành chính nội bộ của tỉnh Tây Ninh được công bố theo Quyết định số 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023, Quyết định 1242/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của UBND tỉnh, gồm 80 thủ tục; đơn giản hóa theo Quyết định số 2813/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh 36/80 (còn lại là 44 thủ tục). Trong đó đưa phê duyệt phương án đơn giản hóa và rà soát là 44 thủ tục còn lại (đạt tỷ lệ 100%). Kết quả rà soát, đơn giản hóa cụ thể như sau:

- Giữ nguyên 11/44 thủ tục (chiếm tỷ lệ 25%).

- Đơn giản hóa được 33/44 thủ tục (đạt tỷ lệ 75%). Tỷ lệ cắt giảm chi phí là: 25.786.152.588 đồng - 18.395.367.496 đồng = 7.390.785.092 đồng (Tương ứng với tỷ lệ 28,66%).

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan triển khai thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; KSTT;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh. (V Tây)

4

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Thanh



PHỤ LỤC 2

Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ
thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
 (Kèm theo Quyết định số: 1814.../QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2024
 của UBND tỉnh Tây Ninh)

I. Lĩnh vực Nội vụ

1. Thủ tục biệt phái công chức, viên chức

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết đối với thủ tục này từ 07 ngày xuống còn 06 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ)
- Lý do: Thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này là 07 ngày. Tuy nhiên, để giải quyết nhanh hồ sơ biệt phái công chức, viên chức, Sở Nội vụ đề xuất rút ngắn thời gian xuống còn 06 ngày.

1.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

1.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: **13,793%** so với quy định.
- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:
 - + Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: **10 hồ sơ**
 - + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: **23.640.800 đồng/năm.**
 - + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: **20.380.000 đồng/năm.**
 - Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: **3.260.800 đồng.** Giảm được **13,793%** chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

2. Thủ tục nâng lương trước thời hạn cho công chức, viên chức

2.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết đối với thủ tục này từ 07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ) xuống còn 06 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)
- Lý do: Thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này là 07 ngày. Tuy nhiên, thực tế quá trình giải quyết nhanh hơn thời gian quy định. Do đó kiến nghị

giảm thời gian quy định giải quyết đối với thủ tục này từ 07 ngày xuống còn 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.2. Kiến nghị thực thi:

Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

2.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: **13,793%** so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: **15** hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: **35.461.200** đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: **30.570.000** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: **4.891.200** đồng. Giảm được **13,793%** chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

3. Thủ tục bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo quản lý

3.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết đối với thủ tục này từ 60 ngày xuống còn 45 ngày làm việc (kể từ ngày nhận tờ trình xin chủ trương)

- Lý do: Thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này trong Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 và Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 không quy định cụ thể thời gian giải quyết thủ tục. Tuy nhiên, để giải quyết kịp thời tình hình thực tế của các đơn vị, Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất rút ngắn thời gian từ 60 ngày xuống còn 45 ngày (giảm 15 ngày)

3.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

3.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức, viên chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: **25 %** so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: **02** hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: **46.080.000** đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: **34.560.000** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: **11.520.000** đồng. Giảm được 25% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

4. Thủ tục bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo quản lý

4.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết đối với thủ tục này từ 90 ngày làm việc (kể từ ngày nhận tờ trình) xuống còn 75 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

- Lý do: Thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này là 90 ngày. Tuy nhiên, thực tế quá trình giải quyết có thể nhanh hơn thời gian quy định. Do đó kiến nghị giảm thời gian quy định giải quyết đối với thủ tục này từ 90 ngày xuống còn 75 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (giảm 15 ngày).

4.2. Kiến nghị thực thi:

Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

4.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 25% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: **04** hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: **153.600.000** đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: **115.200.000** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: **38.400.000** đồng. Giảm được 25% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

5. Thủ tục kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý đối với công chức, viên chức

5.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết đối với thủ tục này từ 90 ngày làm việc (kể từ ngày nhận tờ trình) xuống còn 75 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

- Lý do: Thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này là 90 ngày. Tuy nhiên, thực tế quá trình giải quyết có thể nhanh hơn thời gian quy định. Do đó kiến nghị giảm thời gian quy định giải quyết đối với thủ tục này từ 90 ngày xuống còn 75 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (giảm 15 ngày).

5.2. Kiến nghị thực thi:

Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

5.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 25% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: **04** hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: **153.600.000** đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: **115.200.000** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: **38.400.000** đồng. Giảm được 25% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

6. Thủ tục cho viên chức nghỉ hưu (cấp huyện)

6.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết thẩm định văn bản quy phạm pháp luật đối với thủ tục này từ 30 ngày xuống còn 26 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định).

- Lý do: Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, trước 03 tháng tính đến thời điểm nghỉ hưu theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 và khoản 4 Điều này, cơ quan, đơn vị quản lý viên chức phải ra quyết định nghỉ hưu, không quy định thời gian giải quyết, thời gian thường giải quyết trong thời gian 30 ngày khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thực tế quá trình giải quyết có thể nhanh hơn thời gian quy định do đó kiến nghị giảm thời gian quy định giải quyết đối với thủ tục này từ 30 ngày xuống còn 26 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

6.2. Kiến nghị thực thi

Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

6.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 10.573% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 20 hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 740.928.000 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 662.592.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 78.336.000 đồng. Giảm được 10.573% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

7. Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua cơ sở (cấp huyện)

7.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết đối với thủ tục này từ 30 ngày xuống còn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ)

- Lý do: Thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này là 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ. Tuy nhiên, để giải quyết nhanh hồ sơ xét tặng danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua cơ sở, đề xuất rút ngắn thời gian xuống còn 20 ngày làm việc.

7.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

7.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: **32,525%** so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: **1542** hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: **15.265.800.000** đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: **10.300.560.000** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: **4.965.240.000** đồng. Giảm được **32,525%** chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

8. Thủ tục nâng bậc lương trước thời hạn (cấp huyện)

8.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề nghị hoàn thiện TTHC nội bộ “Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân huyện quản lý” và rút ngắn thời gian giải quyết từ 8,25 ngày làm việc xuống còn 6 ngày làm việc (giảm thời gian giải quyết hồ sơ TTHC nội bộ của các đơn vị và ngành chuyên môn).

*** Lý do:**

- Thực tế chỉ cần từ 3 đến 4 ngày làm việc giải quyết xong hồ sơ TTHC nội bộ “Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân huyện quản lý” khi đã nhận đầy đủ hồ sơ từ các đơn vị;

- TTHC nội bộ chưa cụ thể quy trình giải quyết, chưa quy định rõ ràng về thời gian;

- Sở Nội vụ còn yêu cầu thỏa thuận, phê duyệt kết quả.

8.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

8.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Để nâng cao năng suất lao động, hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức.

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **2.430.268** đồng/năm/1 đối tượng;

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **1.725.416** đồng/năm/1 đối tượng;

- Chi phí tiết kiệm: **705.852** đồng/năm/1 đối tượng.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **29,03%**.

9. Thủ tục tiếp nhận viên chức từ đơn vị sự nghiệp công lập đến UBND cấp xã

9.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết đối với thủ tục này từ 60 ngày làm việc xuống còn 50 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).

- Lý do: Thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này là 60 ngày. Tuy nhiên, thực tế quá trình giải quyết có thể nhanh hơn thời gian quy định. Do đó kiến nghị giảm thời gian quy định giải quyết đối với thủ tục này từ 60 ngày xuống còn 50 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

9.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-

UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

9.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 16,66% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 1 hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: **62.016.000** đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: **52.387.200** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: **9.628.800** đồng. Giảm được 15,526%% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

10. Thủ tục bổ nhiệm lãnh đạo cấp Trưởng phòng và tương đương

10.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết đối với thủ tục này từ 74 ngày xuống còn 52 ngày làm việc.

- Lý do: Thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính (TTHC) này là 74 ngày làm việc. Tuy nhiên, để giải quyết nhanh hồ sơ điều động công chức, Thanh tra tỉnh đề xuất rút ngắn thời gian xuống còn 52 ngày.

10.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định số 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

10.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện TTHC; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết TTHC. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 27,586 % so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện TTHC:

+ Ước tính tần suất giải quyết TTHC trong 1 năm là: 01 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện TTHC trước khi đơn giản hóa: 24.170.680 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện TTHC sau khi đơn giản hóa: 16.833.880 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 7.336.800 đồng. Giảm được 30,35% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

11. Thủ tục bổ nhiệm lại đối với công chức lãnh đạo, quản lý cấp huyện

11.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị quy định thời gian giải quyết đối với thủ tục này kể từ ngày ra thông báo về việc bổ nhiệm lại và có kết luận của cấp ủy có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị là 50 ngày.

- Lý do: Theo quy định tại Điều 52 Nghị định 138/2020/NĐ-CP “*Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phải ra thông báo thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm lại đối với công chức*”. Sau khi có thông báo về việc bổ nhiệm lại, công chức được bổ nhiệm và cơ quan có thẩm quyền thực hiện trình tự, thủ tục và các loại giấy tờ theo quy định. Sau khi có đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền (phòng Nội vụ thành phố) tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định bổ nhiệm lại. Thời điểm ban hành Quyết định bổ nhiệm lại chậm nhất trước 01 ngày kể từ ngày được bổ nhiệm.

11.2. Kiến nghị thực thi:

Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố bổ sung thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

11.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 55,5% so với thực tế.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 03 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 86.400.000 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 48.000.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 38.400.000 đồng. Giảm được 55,5% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

II. Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ (Thủ tục công nhận sáng kiến cấp tỉnh)

1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian họp xét duyệt, công nhận sáng kiến cấp tỉnh từ 60 ngày làm việc xuống còn 50 ngày làm việc (kể từ ngày Sở Khoa học và Công nghệ trình Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp tỉnh danh sách các sáng kiến đủ điều kiện xét duyệt).

- Lý do: Tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hoạt động sáng kiến tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 66/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh không quy định cụ thể về thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Tuy nhiên, theo thực tiễn thực hiện nhiệm vụ hàng năm, đơn vị đã xác định thời gian Hội đồng tổ chức họp xét duyệt, trình UBND tỉnh công nhận sáng kiến là 60 ngày làm việc khi tham mưu UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính nội bộ tại địa phương.

Thực tế qua nhiều năm triển khai, việc xét duyệt sáng kiến cấp tỉnh được thực hiện sớm hơn so với thời gian 60 ngày làm việc. Do đó, Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất rút ngắn thời gian họp xét duyệt, công nhận sáng kiến cấp tỉnh từ 60 ngày làm việc xuống còn 50 ngày làm việc (kể từ ngày Sở Khoa học và Công nghệ trình Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp tỉnh danh sách các sáng kiến đủ điều kiện xét duyệt).

2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của thành viên hội đồng trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 17% so với thời gian đã được công bố trước đó.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 01 năm là: 80 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 1.860.674.240 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 1.551.848.640 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 308.825.600 đồng. Giảm được 17% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

III. Lĩnh vực Đấu thầu (Thủ tục thẩm định và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu)

1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm tổng thời gian giải quyết TTHC từ 15 làm việc xuống còn 12 ngày làm việc (còn 96 giờ giải quyết).

- Lý do: Để giải quyết nhanh hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất rút ngắn thời gian xuống còn 12 ngày.

2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-

UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 20 % so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 120 hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 576.000.000 đồng /năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 460.800.000 đồng /năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 115.200.000 đồng. Giảm được 20% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

IV. Lĩnh vực Xây dựng nông thôn mới (trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố huyện đạt chuẩn NTM, huyện đạt chuẩn NTM nâng cao, thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM)

1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết thẩm định văn bản quy phạm pháp luật đối với thủ tục này từ 15 ngày xuống còn 12 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định).

- Lý do: Theo điều 11 mục 1 của Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 2/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định, điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 đã quy định thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này là 15 ngày. Tuy nhiên, thực tế quá trình giải quyết có thể nhanh hơn thời gian quy định và để đảm bảo tiến độ ban hành văn bản. Do đó kiến nghị giảm thời gian quy định giải quyết đối với thủ tục này từ 15 ngày xuống còn 12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: **16.364%** so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:
- + Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 01 hồ sơ
- + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: **96.508.000** đồng/năm.
- + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: **77.978.464** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: **18.529.536** đồng. Giảm được 16,364% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

V. Lĩnh vực Xây dựng văn bản QPPL (Thủ tục thẩm định trong xây dựng văn bản QPPL)

1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết đối với thủ tục này từ 15 ngày xuống còn 10.5 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ gửi thẩm định).
- Lý do: Điều 115, Điều 121¹, Điều 130² của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định thời gian thẩm định là 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ gửi thẩm định. Theo đó, đơn vị đã xác định thời gian giải quyết đối với thủ tục này là 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ gửi thẩm định. Tuy nhiên, thực tế quá trình giải quyết nhanh hơn thời gian đã công bố tại danh mục. Do đó, kiến nghị giảm thời gian quy định giải quyết đối với thủ tục này từ 15 ngày xuống còn 10.5 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ gửi thẩm định.

2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi thời gian quy định tại Điều 115, Điều 121, Điều 130 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 30% so với quy định.
- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:
- + Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 56 hồ sơ
- + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: **268.800.000** đồng/năm.
- + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: **188.160.000** đồng/năm.

¹ Đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 36 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

² Đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 40 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 80.640.000 đồng. Giảm được 30% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

VI. Lĩnh vực Thông tin, tuyên truyền (Thủ tục biên soạn, duyệt tài liệu, in ấn và phát hành tài liệu tuyên truyền pháp luật)

1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết đối với thủ tục này từ 52 ngày xuống còn 36 ngày.

- Lý do: Tăng cường tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ công chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; kịp thời tuyên truyền pháp luật đáp ứng yêu cầu của tình hình.

2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 30,77% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 20 hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 166.400.000 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 115.200.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 51.200.000 đồng. Giảm được 30,77% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

VII. Lĩnh vực Tài chính

1. Thủ tục Thẩm định dự toán chi phí thực hiện Dịch vụ sự nghiệp công và dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết đối với thủ tục này từ 15 ngày xuống còn 11 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định).

- Lý do: Thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này là 15 ngày. Tuy nhiên, để giải quyết nhanh hồ sơ dự toán chi phí thực hiện Dịch vụ sự nghiệp công và dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”, Sở Xây dựng đề xuất rút ngắn thời gian xuống còn 11 ngày.

1.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 30.882.560 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 23.161.920 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 7.720.640 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25 %.

2. Thủ tục bổ sung dự toán chi nhiệm vụ đột xuất với mức chi tối đa không quá 20 triệu đồng/vụ việc.

2.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Giảm số lượng hồ sơ nộp khi thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) còn 01 bộ hồ sơ.

- Lý do: Hồ sơ đã được chuyên liên thông trên hệ thống Một cửa điện tử, Sở Tài chính có thể lưu trữ tập tin (file) đã được ký số trên hệ thống.

2.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

2.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian, chi phí cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện TTHC. Tỷ lệ cắt giảm số lượng hồ sơ phải nộp để thực hiện TTHC: 50% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện TTHC:

+ Ước tính tần suất giải quyết TTHC trong 1 năm là: 05 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện TTHC trước khi đơn giản hóa: 72.381.000 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện TTHC sau khi đơn giản hóa: 71.174.650 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 1.206.350 đồng/năm. Giảm được 1,67% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

3. Thủ tục chi hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi

3.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Giảm số lượng hồ sơ nộp khi thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) còn 01 bộ hồ sơ.

- Lý do: Hồ sơ đã được chuyển liên thông trên hệ thống Một cửa điện tử, Sở Tài chính có thể lưu trữ tập tin (file) đã được ký số trên hệ thống.

3.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

3.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian, chi phí cho tổ chức, cá nhân trong thực TTHC. Tỷ lệ cắt giảm số lượng hồ sơ giải quyết: 50% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện TTHC:

+ Ước tính tần suất giải quyết TTHC trong 1 năm là: 02 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện TTHC trước khi đơn giản hóa: 46.323.840 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện TTHC sau khi đơn giản hóa: 45.551.776 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 772.064 đồng/năm. Giảm được 1,67% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

4. Thủ tục “Thanh lý vật tư thu hồi từ công trình sửa chữa trụ sở cơ quan”

4.1. Nội dung đơn giản hóa

Thủ tục được công bố theo Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh, trên cơ sở xây dựng quy trình căn cứ pháp lý để áp dụng là Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 29/8/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, nhưng ngày 14/5/2024 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND về việc bãi bỏ Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 29/8/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh, nên không có cơ sở căn cứ thực hiện.

Chính vì thế, thị xã Hòa Thành đề xuất bãi bỏ thủ tục “*Thanh lý vật tư thu hồi từ công trình sửa chữa trụ sở cơ quan*” được công bố theo Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh.

4.2. Kiến nghị thực thi:

- Thực thi ngay Phương án, bãi bỏ TTHC nội bộ nêu trên khỏi danh mục và quy trình thủ tục hành chính nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh.

- Thời hạn hoàn thành: năm 2024.

4.3. Ước tính chi phí thực hiện thủ tục hành chính

Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 13 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 4.239.040 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 4.239.040 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 4.239.040 đồng; giảm được 100% chi phí cho cơ quan, đơn vị liên quan khi thực hiện thủ tục hành chính.

VIII. Lĩnh vực Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

1. Thủ tục thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm tổng thời gian giải quyết TTHC từ 50 ngày làm việc xuống còn 40 ngày làm việc (còn 320 giờ giải quyết).

- Lý do: Để giải quyết nhanh hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất rút ngắn thời gian xuống còn 40 ngày.

1.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

1.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 20% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 1 hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 16.000.000 đồng /năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 12.800.000 đồng /năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 3.200.000 đồng. Giảm được 20% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

2. Thủ tục hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý

2.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm tổng thời gian giải quyết TTHC từ 30 ngày làm việc xuống còn 24 ngày làm việc (còn 192 giờ giải quyết).

- Lý do: Để giải quyết nhanh hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất rút ngắn thời gian xuống còn 24 ngày.

2.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

2.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 20 % so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 01 hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: **9.600.000 đồng /năm.**

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: **7.680.000 đồng /năm.**

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: **1.920.000 đồng.** Giảm được 20% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

3. Thủ tục chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý

3.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm tổng thời gian giải quyết TTHC từ 50 ngày làm việc xuống còn 40 ngày làm việc (còn 320 giờ giải quyết).

- Lý do: Để giải quyết nhanh hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất rút ngắn thời gian xuống còn 40 ngày làm việc.

3.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

3.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 20% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 1 hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: **16.000.000 đồng /năm.**

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 12.800.000 đồng /năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 3.200.000 đồng. Giảm được 20% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

IX. Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Thủ tục “Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP”)

1. Nội dung đơn giản hóa

Bổ sung quy định các bước thời gian về trình tự thực hiện hồ sơ thủ tục hành chính nội bộ “Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP”.

Lý do: chưa quy định

2. Kiến nghị thực thi

Ban hành quy định Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP đạt 3 sao.

Đề thuận lợi trong quá trình thực hiện TTHC nội bộ, đảm bảo việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan hành chính nhà nước được công khai, minh bạch, đúng pháp luật; góp phần nâng cao năng suất lao động, hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Tính lợi ích chi phí tuân thủ TTHC:

+ Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **105.600.000** đồng/năm

+ Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **89.760.000** đồng/năm

+ Chi phí tiết kiệm: **15.840.000** đồng/năm

+ Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **15%**.

X. Lĩnh vực Y tế

1. Thủ tục hỗ trợ chi phí điều trị cho cán bộ thuộc diện quản lý của Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe Trung ương và tỉnh

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Giảm thời gian giải quyết từ 20 ngày làm việc xuống 16 ngày làm việc.

Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

1.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố bổ sung thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 2.304.000.000 đồng.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 1.843.200.000 đồng.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 460.800.000 đồng.

+ Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%

2. Thủ tục thực hiện giám định tổn thương cơ thể trên người sống

2.1. Nội dung đơn giản hóa

- Giảm thời gian giải quyết từ 12 ngày làm việc xuống 9 ngày làm việc.

Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

2.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố bổ sung thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 768.000.000 đồng.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 576.000.000 đồng.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 192.000.000 đồng.

+ Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25%.

XI. Lĩnh vực Nuôi con nuôi (Thủ tục giới thiệu trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng làm con nuôi nước ngoài)

1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy ý kiến những người có liên quan từ 20 ngày xuống 16 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Lý do: Điều 33 Luật Con nuôi năm 2010 quy định trách nhiệm kiểm tra, xác minh hồ sơ và xác nhận trẻ em có đủ điều kiện được cho làm con nuôi nước ngoài thì Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy ý kiến của những người quy định tại điều 21 của Luật này trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Việc lấy ý kiến phải lập thành văn bản và có chữ ký hoặc điểm chỉ của người được lấy ý kiến.. Theo đó, đơn vị đã xác định thời gian giải quyết đối với thủ tục này là 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ. Tuy nhiên, thực tế quá trình giải quyết nhanh hơn thời gian đã công bố tại danh mục. Do đó, kiến nghị giảm thời gian quy định giải quyết đối với thủ tục này từ 20 ngày xuống còn 16 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ.

2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố bổ sung thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 20% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 05 hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 38.603.200 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 30.882.560 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 7.720.640 đồng. Giảm được 20% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

XII. Lĩnh vực Văn hóa (Thủ tục xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”)

1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết đối với thủ tục này từ 10 ngày xuống còn 07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định).

- Lý do: Thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này là 10 ngày. Tuy nhiên, để giải quyết nhanh hồ sơ xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất rút ngắn thời gian xuống còn 07 ngày.

2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 1242/QĐ-

UBND ngày 26/6/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố bổ sung thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 265.650.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 187.920.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 77.730.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 29,27%%.

XIII. Lĩnh vực đất đai

1. Thủ tục thẩm định hồ sơ nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết thủ tục này từ 15 ngày làm việc xuống còn 11 ngày làm việc (kể từ ngày nhận hồ sơ)

- Lý do: Thời gian giải quyết đối với thủ tục này là 15 ngày làm việc; tuy nhiên, thực tế chỉ cần 11 ngày làm việc là đã giải quyết xong thủ tục. Vì vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất rút ngắn thời gian xuống còn 11 ngày làm việc.

1.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

1.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 24,6% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

- + Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là 50 hồ sơ
- + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 312.200.000 đồng/năm.
- + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 235.400.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 76.800.000 đồng. Giảm được 24,6% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

2. Thủ tục thẩm định, phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường đất khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án

2.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Kiến nghị giảm thời gian giải quyết thủ tục này từ 15 ngày làm việc xuống còn 11 ngày làm việc (kể từ ngày nhận hồ sơ)

- Lý do: Thời gian giải quyết đối với thủ tục này là 15 ngày làm việc; tuy nhiên, thực tế chỉ cần 11 ngày làm việc là đã giải quyết xong thủ tục. Vì vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất rút ngắn thời gian xuống còn 11 ngày làm việc.

2.2. Kiến nghị thực thi: Thực thi ngay Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này (sửa đổi Quyết định 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh).

2.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 24,6% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là 100 hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 624.400.000 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 470.800.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 153.600.000 đồng. Giảm được 24,6% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

XIV. Lĩnh vực khoáng sản (Thủ tục khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản)

1. Nội dung đơn giản hóa: bỏ thủ tục này ra khỏi danh mục TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của cấp tỉnh.

Lý do: thủ tục này thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định phê duyệt.

2. Kiến nghị thực thi: sửa đổi Quyết định 1242/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của UBND tỉnh về việc công bố bổ sung thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Tây Ninh.

3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa: Chi phí tiết kiệm được là 115.200.000 đồng.



PHỤ LỤC 2

Danh mục thủ tục hành chính nội bộ rà soát, đơn giản hóa

(Kèm theo Quyết định số: 1814/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024 của UBND tỉnh Tây Ninh)

Stt	Tên thủ tục	Lĩnh vực	Cơ quan chủ trì	Chi phí tuân thủ ban đầu (đồng/năm)	Chi phí sau khi rà soát, đơn giản hóa (đồng/năm)	Chi phí giảm (đồng/năm)	Ghi chú
1	Biệt phái công chức, viên chức	Nội vụ	Sở Nội vụ	23.640.800	20.380.000	3.260.800	Thực thi ngay Phương án
2	Không thực hiện chế độ tập sự cho công chức, viên chức	Nội vụ	Sở Nội vụ	40.189.360	40.189.360	0	Giữ nguyên
3	Nâng lương trước thời hạn	Nội vụ	Sở Nội vụ	35.461.200	30.570.000	4.891.200	Thực thi ngay Phương án
4	Bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo quản lý	Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo	46.080.000	34.560.000	11.520.000	Thực thi ngay Phương án
5	Bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo quản lý	Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo	153.600.000	115.200.000	38.400.000	Thực thi ngay Phương án
6	Kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý đối với công chức, viên chức	Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo	153.600.000	115.200.000	38.400.000	Thực thi ngay Phương án
7	Thủ tục cho viên chức nghỉ hưu	Nội vụ	UBND huyện Dương Minh Châu	740.928.000	662.592.000	78.336.000	Thực thi ngay Phương án
8	Xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua cơ sở	Nội vụ	UBND huyện Gò Dầu	15.265.800.000	10.300.560.000	4.965.240.000	Thực thi ngay Phương án
9	Nâng bậc lương trước thời hạn	Nội vụ	UBND huyện Châu Thành	2.430.268	1.725.416	704.852	Thực thi ngay Phương án
10	Tiếp nhận viên chức từ đơn vị sự nghiệp công lập đến UBND cấp xã	Nội vụ	UBND huyện Dương Minh Châu	62.016.000	52.387.200	9.628.800	Thực thi ngay Phương án
11	Bổ nhiệm lãnh đạo cấp Trưởng phòng và tương đương	Nội vụ	Thanh tra tỉnh	24.170.680	16.833.880	7.336.800	Thực thi ngay Phương án
12	Nâng bậc lương thường xuyên	Nội vụ	Sở Nội vụ	42.553.440	42.553.440	0	Giữ nguyên
13	Thủ bổ nhiệm lại đối với công chức lãnh đạo, quản lý cấp huyện	Nội vụ	UBND TP Tây Ninh	86.400.000	28.800.000	57.600.000	Thực thi ngay Phương án
14	Công nhận sáng kiến cấp tỉnh	Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	1.860.674.240	1.551.848.640	308.825.600	Thực thi ngay Phương án

Stt	Tên thủ tục	Lĩnh vực	Cơ quan chủ trì	Chi phí tuân thủ ban đầu (đồng/năm)	Chi phí sau khi rà soát, đơn giản hóa (đồng/năm)	Chi phí giảm (đồng/năm)	Ghi chú
15	Quản lý rủi ro và cơ hội ISO 9001:2015	Khoa học và Công nghệ	UBND thị xã Hòa Thành	59.400.000	43.560.000	15.840.000	Thực thi ngay Phương án
16	Thẩm định và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Đầu thầu	Sở Kế hoạch và Đầu tư	576.000.000	460.800.000	115.200.000	Thực thi ngay Phương án
17	Thủ tục thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn tiêu chí 15 về hành chính công trong thực hiện bộ tiêu chí NTM nâng cao/NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025	Xây dựng nông thôn mới	UBND thị xã Hòa Thành	19.800.000	19.800.000	0	Giữ nguyên
18	Trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố huyện đạt chuẩn NTM, huyện đạt chuẩn NTM nâng cao, thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM	Xây dựng nông thôn mới	UBND huyện Gò Dầu	96.508.000	77.978.464	18.529.536	Thực thi ngay Phương án
19	Thẩm định xã đạt chuẩn Tiêu chí 3 - Thủy lợi và Phòng chống thiên tai trong thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao nâng cao giai đoạn 2021-2025	Xây dựng nông thôn mới	UBND thị xã Hòa Thành	13.200.000	13.200.000	0	Giữ nguyên
20	Thẩm định xã đạt chuẩn Tiêu chí 13 – Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn trong thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao/kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025	Xây dựng nông thôn mới	UBND thị xã Hòa Thành	13.200.000	13.200.000	0	Giữ nguyên
21	Thẩm định xã đạt chuẩn Tiêu chí về Điện trong thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao/kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025	Xây dựng nông thôn mới	UBND thị xã Hòa Thành	13.200.000	13.200.000	0	Giữ nguyên
22	Thẩm định hồ sơ nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai	Đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường	312.200.000	235.400.000	76.800.000	Thực thi ngay Phương án
23	Thẩm định, phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường đất khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án	Đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường	624.400.000	470.800.000	153.600.000	Thực thi ngay Phương án

Stt	Tên thủ tục	Lĩnh vực	Cơ quan chủ trì	Chi phí tuân thủ ban đầu (đồng/năm)	Chi phí sau khi rà soát, đơn giản hóa (đồng/năm)	Chi phí giảm (đồng/năm)	Ghi chú
24	Thẩm định trong xây dựng văn bản QPPL	Xây dựng văn bản QPPL	Sở Tư pháp	268.800.000	188.160.000	80.640.000	Thực thi ngay Phương án
25	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cấp huyện	Xây dựng văn bản QPPL	UBND huyện Bến Cầu	96.000.000	96.000.000	0	Giữ nguyên
26	Biên soạn, duyệt tài liệu, in ấn và phát hành tài liệu tuyên truyền pháp luật	Thông tin, tuyên truyền	Sở Tư pháp	166.400.000	115.200.000	51.200.000	Thực thi ngay Phương án
27	Thẩm định dự toán chi phí thực hiện Dịch vụ sự nghiệp công và dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Tài chính	Sở Xây dựng	30.882.560	110	30.882.450	Thực thi ngay Phương án
28	Bổ sung dự toán chi nhiệm vụ đột xuất với mức chi tối đa không quá 20 triệu đồng/vụ việc.	Tài chính	Sở Tài chính	72.381.000	71.174.650	1.206.350	Thực thi ngay Phương án
29	Quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách.	Tài chính	Sở Tài chính	46.323.840	45.551.776	772.064	Thực thi ngay Phương án
30	Thanh lý vật tư thu hồi từ công trình sửa chữa trụ sở cơ quan.	Tài chính	UBND thị xã Hòa Thành	19.800.000		19.800.000	Thực thi ngay Phương án (bãi bỏ thủ tục)
31	Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	16.000.000	12.800.000	3.200.000	Thực thi ngay Phương án
32	Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	9.600.000	7.680.000	1.920.000	Thực thi ngay Phương án

Stt	Tên thủ tục	Lĩnh vực	Cơ quan chủ trì	Chi phí tuân thủ ban đầu (đồng/năm)	Chi phí sau khi rà soát, đơn giản hóa (đồng/năm)	Chi phí giảm (đồng/năm)	Ghi chú
33	Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	16.000.000	12.800.000	3.200.000	Thực thi ngay Phương án
34	Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP	Nông nghiệp và phát triển nông thôn	UBND thị xã Hòa Thành	105.600.000	89.760.000	15.840.000	UBND TX Hòa Thành tham mưu văn bản thực thi Phương án
35	Thực hiện đánh giá, xét công nhận xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến 2030	Y tế	Sở Y tế	422.400.000		422.400.000	Giữ nguyên
36	Thủ tục hỗ trợ chi phí điều trị cho cán bộ thuộc diện quản lý của Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe Trung ương và tỉnh	Y tế	Sở Y tế	2.304.000.000	1.843.200.000	460.800.000	Thực thi ngay Phương án
37	Thủ tục thực hiện giám định tổn thương cơ thể trên người sống	Y tế	Sở Y tế	768.000.000	576.000.000	192.000.000	Thực thi ngay Phương án
38	Thủ tục công nhận sáng kiến cấp cơ sở	Thi đua, khen thưởng	UBND huyện Tân Châu	10.800.000	8.640.000	2.160.000	Thực thi ngay Phương án
39	Giới thiệu trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng làm con nuôi nước ngoài	Nuôi con nuôi	Sở Tư pháp	38.603.200	30.882.560	7.720.640	Thực thi ngay Phương án
40	Khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản	Khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường	115.200.000		115.200.000	Thực thi ngay Phương án (bãi bỏ thủ tục)
41	Khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường	216.960.000	216.960.000	0	Giữ nguyên
42	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”	Văn hóa	Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch	265.650.000	187.920.000	77.730.000	Thực thi ngay Phương án

Stt	Tên thủ tục	Lĩnh vực	Cơ quan chủ trì	Chi phí tuân thủ ban đầu (đồng/năm)	Chi phí sau khi rà soát, đơn giản hóa (đồng/năm)	Chi phí giảm (đồng/năm)	Ghi chú
43	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”	Văn hóa	Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch	265.650.000	265.650.000	0	Giữ nguyên
44	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”	Văn hóa	Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch	265.650.000	265.650.000	0	Giữ nguyên
Tổng cộng				25.786.152.588	18.395.367.496	7.390.785.092	

Ghi chú:

Tổng số thủ tục hành chính nội bộ của tỉnh Tây Ninh được công bố theo Quyết định số 2632/QĐ-UBND ngày 15/12/2023, Quyết định 1242/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của UBND tỉnh, gồm 80 thủ tục; đơn giản hóa theo Quyết định số 2813/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh 36/80, còn lại là 44 thủ tục. Trong đó đưa phê duyệt phương án đơn giản hóa và rà soát là 44 thủ tục còn lại (đạt tỷ lệ 100%). Kết quả rà soát, đơn giản hóa cụ thể như sau:

- Giữ nguyên 11/44 thủ tục (chiếm tỷ lệ 25%).
- Đơn giản hóa được 33/44 thủ tục (đạt tỷ lệ 75%). Tỷ lệ cắt giảm chi phí là: 25.786.152.588 đồng - 18.395.367.496 đồng = 7.390.785.092 đồng (Tương ứng với tỷ lệ 28,66%).